

*

Số -KH/HNDT

Thái Nguyên, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số của Hội Nông dân tỉnh Thái Nguyên năm 2026

Thực hiện Kế hoạch số 41-KH/TU ngày 15/01/2026 của Tỉnh ủy Thái Nguyên và Kế hoạch số 36/KH-MTTQ-BTT ngày 11/3/2026 của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Thái Nguyên về việc triển khai thực hiện Đề án phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030, năm 2026; Căn cứ Kế hoạch số 08-KH/HNDT ngày 03/02/2026 của Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh về việc triển khai thực hiện phong trào “Bình dân học vụ số” năm 2026 trong các cấp Hội Nông dân tỉnh Thái Nguyên, Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số năm 2026, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa đầy đủ mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Đề án phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030 đảm bảo đồng bộ, thống nhất trong các cấp Hội Nông dân trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

- Nâng cao hiệu quả chỉ đạo, điều hành và phối hợp công tác trong toàn hệ thống các cấp Hội từ tỉnh đến xã, phường bảo đảm thông suốt, kịp thời.

- Chuẩn hóa và số hóa quy trình xử lý văn bản, giao việc, báo cáo định kỳ; giảm tổng hợp thủ công, rút ngắn thời gian xử lý.

- Từng bước hình thành “nền nếp làm việc số” trong hệ thống các cấp Hội.

2. Yêu cầu

- Nội dung Kế hoạch phải đảm bảo bám sát định hướng, chủ trương, nghị quyết của Trung ương, Đề án 22-ĐA/TU và kế hoạch của Tỉnh ủy, đồng thời phù hợp với yêu cầu, thực tiễn, chức năng, nhiệm vụ của Hội Nông dân các cấp trên địa bàn tỉnh.

- Ưu tiên xử lý văn bản trên môi trường số; nội dung thuộc bí mật nhà nước thực hiện theo quy định hiện hành.

- Bảo đảm an toàn thông tin, quản trị tài khoản, phân quyền, sao lưu và an toàn khi sử dụng hệ thống.

II. NỘI DUNG

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và

chuyển đổi số quốc gia cùng Chương trình hành động và Kế hoạch hành động của Tỉnh ủy Thái Nguyên về triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW và các văn bản liên quan đến cán bộ, hội viên nông dân trong toàn tỉnh.

Tuyên truyền về quan điểm chỉ đạo, mục tiêu đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

2. Hội Nông dân các cấp tích cực thực hiện chuyển đổi số trong công tác tham mưu, chỉ đạo, triển khai thực hiện nhiệm vụ. Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, tham gia góp ý xây dựng cơ chế, chính sách phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

III. MỤC TIÊU VÀ CHỈ TIÊU NĂM 2026

1. Mục tiêu tổng quát

- Hình thành nền nếp làm việc số trong toàn hệ thống; tăng hiệu quả điều hành, phối hợp; minh bạch tiến độ xử lý công việc.

- Từng bước hiện đại hóa quy trình nghiệp vụ; nâng cao hiệu quả tuyên truyền, vận động, giám sát và phản biện xã hội phù hợp chức năng, nhiệm vụ của Hội.

2. Chỉ tiêu năm 2026.

** Hội Nông dân tỉnh*

- Tỷ lệ xử lý công việc, văn bản đúng hạn trên Hệ thống điều hành tác nghiệp đạt $\geq 95\%$.

- 100% cán bộ, công chức, người lao động có tài khoản và sử dụng thường xuyên các chức năng cơ bản: xử lý văn bản đi/đến, quản lý nhiệm vụ, lịch họp, hỗ trợ lãnh đạo ký số.

- 100% văn bản không mật ký số, gửi, nhận và xử lý trên môi trường số; bảo đảm điều kiện xử lý trên thiết bị di động khi đáp ứng yêu cầu an toàn thông tin.

** Hội Nông dân các xã, phường*

- 100% Hội Nông dân các xã, phường bố trí 01 đầu mỗi kiêm nhiệm chuyên đổi số; thực hiện tối thiểu: tiếp nhận - xử lý - phát hành văn bản không mật theo quy trình số; cập nhật trạng thái xử lý; gửi báo cáo định kỳ qua hệ thống điều hành tác nghiệp.

- Phấn đấu đạt tỷ lệ xử lý đúng hạn trên hệ thống theo lộ trình: Quý I đạt mức nền nếp tối thiểu; từ Quý II tăng dần, cuối năm đạt mức ổn định tiến tới xử lý hoàn toàn văn bản trên môi trường số.

- Phối hợp cung cấp thông tin, báo cáo theo mẫu biểu số khi có yêu cầu; ưu tiên văn bản điện tử, ký số khi đủ điều kiện.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Điều phối, quản trị triển khai

- Bộ phận quản trị/hành chính thuộc Hội Nông dân tỉnh là đầu mối điều phối, hỗ trợ kỹ thuật; cấp xã/phường có đầu mối kiêm nhiệm tiếp nhận hướng dẫn và tổ chức thực hiện tại đơn vị.

- Triển khai họp trực tuyến, giao ban trực tuyến định kỳ hàng quý nhằm kịp thời giải đáp khó khăn, vướng mắc của cơ sở, lồng ghép nội dung chuyên đổi số, chất lượng dữ liệu và tuân thủ quy trình vào cuộc họp.

- Triển khai công cụ đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ đúng hạn (KPI) thông qua Hệ thống thông tin điều hành tác nghiệp Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

2. Chuẩn hóa quy trình nghiệp vụ số

- Thống nhất các thao tác tối thiểu phải làm trên hệ thống: xử lý văn bản đến; dự thảo văn bản đi; giao việc và theo dõi nhiệm vụ; lịch họp; ký số lãnh đạo.

- Chuẩn hóa “luồng xử lý” và phân quyền phù hợp vị trí việc làm ở cấp tỉnh và cấp xã/phường để tránh chồng chéo, giảm thao tác.

3. Hạ tầng, phần mềm, ký số, an toàn thông tin

- Hội Nông dân tỉnh phối hợp Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh bảo đảm vận hành ổn định các nền tảng số, hoàn thiện cấu hình, hướng dẫn sử dụng thống nhất và duy trì an toàn thông tin cho hệ thống và thiết bị người dùng.

- Hội Nông dân các xã, phường báo cáo Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp bảo đảm điều kiện tối thiểu để làm việc số (thiết bị đầu cuối, Internet, tài khoản, phân quyền), tuân thủ kỷ luật tài khoản và nguyên tắc an toàn thông tin theo hướng dẫn của tỉnh.

4. Đào tạo, tập huấn

- Triển khai tập huấn công tác chuyên đổi số, ứng dụng AI trong công tác Hội. Nội dung tập trung vào công tác xử lý văn bản trên Hệ thống thông tin điều hành tác nghiệp Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; việc đăng ký, sử dụng bộ công cụ chứng thư số dành cho lãnh đạo, cán bộ Hội các cấp; một số công cụ, phần mềm, AI hỗ trợ công tác.

- Tập huấn theo nhóm đối tượng theo nhu cầu: lãnh đạo (phê duyệt, ký số), văn thư tổng hợp (văn bản đi, đến), đầu mối xã/phường kiêm nhiệm (thao tác, báo cáo, hỗ trợ cơ bản).

- Gắn kết quả thực hiện nhiệm vụ đúng hạn (KPI) và mức độ sử dụng hệ thống với đánh giá thi đua, đánh giá hoàn thành nhiệm vụ theo thẩm quyền.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội Nông dân tỉnh

- Ban hành Kế hoạch thực hiện và tổ chức phát động, triển khai Phong trào; hướng dẫn cụ thể về xây dựng các mô hình, điển hình phù hợp; hướng dẫn, theo dõi, đánh giá việc thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” trong các cấp Hội.

- Hằng năm, phối hợp với các sở, ngành liên quan triển khai tổ chức chương trình tập huấn, nâng cao năng lực liên quan đến chuyên đổi số, kỹ năng số dành cho cán bộ Hội các cấp, hội viên nông dân.

- Các bộ phận tham mưu, giúp việc chuẩn hóa dữ liệu đầu vào, mẫu báo cáo theo lĩnh vực; hướng dẫn xã, phường thực hiện thống nhất; phối hợp nâng chất lượng tổng hợp số liệu.

2. Hội Nông dân các xã, phường

Tổ chức thực hiện các nội dung bắt buộc trên hệ thống điều hành tác nghiệp đối với văn bản đi, đến tại đơn vị mình; phân công đầu mỗi kiêm nhiệm; tham gia tập huấn; bảo đảm cập nhật trạng thái xử lý và gửi báo cáo đúng hạn. Kịp thời phản ánh khó khăn, vướng mắc với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cùng cấp và Hội Nông dân tỉnh để được hỗ trợ.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Bổ trí từ nguồn chi thường xuyên và các nguồn hợp pháp khác; ưu tiên vận hành nền tảng, chữ ký số, an toàn thông tin, tập huấn và hỗ trợ Hội Nông dân các xã, phường.

VII. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Hội Nông dân các xã, phường báo cáo kết quả thực hiện (lồng ghép vào báo cáo 6 tháng, năm) gửi về Hội Nông dân tỉnh (*qua Ban Công tác Nông dân, liên hệ đ/c Nguyễn Đình Kiên, chuyên viên Ban Công tác Nông dân, SĐT/Zalo: 0975.120.288*) theo thời hạn quy định.

Sơ kết 6 tháng và tổng kết năm: đánh giá kết quả thực hiện, mức độ tuân thủ quy trình, chất lượng dữ liệu; gắn với thi đua, khen thưởng (*nếu có*). Tùy vào điều kiện thực tế của cơ quan, đơn vị có thể sơ, tổng kết bằng văn bản.

Ban Thường Hội Nông dân tỉnh Thái Nguyên đề nghị Hội Nông dân các xã, phường nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, kịp thời thông tin về Hội Nông dân tỉnh để phối hợp, thống nhất thực hiện./.

Nơi nhận:

- TW Hội Nông dân Việt Nam (b/c),
- Tỉnh ủy Thái Nguyên (b/c),
- UBND tỉnh (b/c),
- Ủy ban MTTQ tỉnh (b/c),
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy (b/c),
- Thường trực Hội Nông dân tỉnh (b/c),
- Hội Nông dân các xã, phường (Th/h),
- CBCC đơn vị (Theo dõi),
- Lưu: VT, Ban CTND.
(KiênNđ)

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đình Điệp